

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg, ngày 23/3/2026 của Thủ tướng
Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển
trên môi trường mạng giai đoạn 2026 – 2030”**

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026-2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác bảo vệ trẻ em; hỗ trợ, thúc đẩy trẻ em phát triển lành mạnh, an toàn và nâng cao năng lực số; từng bước chuyển dịch hoạt động bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng từ bị động sang phòng ngừa, phát hiện sớm và ngăn chặn chủ động các nguy cơ, hành vi xâm hại, vi phạm đối với trẻ em.

Hình thành kiến trúc tổng thể bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực trên môi trường mạng thông qua việc xây dựng, củng cố các trụ cột sau: (1) Hệ thống pháp lý về an ninh mạng, bảo vệ trẻ em được củng cố; (2) Chiến lược truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức thống nhất, xuyên suốt giai đoạn và triển khai ở quy mô toàn tỉnh; (3) Các giải pháp an ninh mạng hỗ trợ quản lý hoạt động của trẻ em và bảo vệ trẻ em khi tham gia môi trường mạng, giải pháp giáo dục kỹ năng số, tư vấn, hỗ trợ thông minh được phổ cập và dễ tiếp cận với trẻ em; (4) Các lực lượng liên ngành được nâng cao năng lực thường xuyên, hiện đại và hiệp đồng hiệu quả; (5) Khả năng “miễn dịch chủ động” của trẻ em dựa trên kết quả giáo dục về kiến thức, kỹ năng an toàn trên môi trường mạng.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; gắn với hoàn thiện cơ chế, chính sách; tăng cường công tác truyền thông, giáo dục kỹ năng số và kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em.

Thiết lập và vận hành hiệu quả cơ chế tiếp nhận, xử lý nhanh các vụ việc liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn vi phạm; đồng thời nâng cao năng lực

lực lượng chức năng và bảo đảm cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện việc triển khai thực hiện pháp luật

Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chú trọng các quy định liên quan đến an ninh mạng, quản lý và xác thực tài khoản người dùng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ trẻ em trên các nền tảng mạng xã hội, nền tảng số.

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch của tỉnh nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực tổ chức thực hiện pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng tại các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

1.2. Đảm bảo quyền tham gia và phát huy tiếng nói của trẻ em; thu hẹp khoảng cách số và mức độ tiếp cận thông tin của trẻ em giữa các khu vực trên địa bàn tỉnh

Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về việc lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em. Triển khai các sáng kiến (“Nhóm trẻ cố vấn kỹ thuật số”, “Sáng kiến trẻ em: Không gian số an toàn”,...) nhằm thúc đẩy trẻ em tham gia xây dựng, thực hiện các chính sách, chương trình, giải pháp giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tăng cường huy động nguồn ngân sách thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) và các nguồn tài trợ hợp pháp khác phục vụ đầu tư, trang bị thiết bị số, giải pháp số bảo vệ trẻ em, nâng cao kỹ năng số cho trẻ em tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, khó khăn về kinh tế, xã hội.

Xây dựng các đội tình nguyện viên kỹ năng số lưu động tại các xã đặc biệt khó khăn. Đồng thời, soạn thảo tài liệu tuyên truyền cho cha mẹ và người

chăm sóc theo hướng đơn giản hóa, có thể tuyên truyền bằng tiếng dân tộc để phù hợp hơn đối với từng địa bàn.

1.3. Thúc đẩy phát triển, phổ cập giải pháp an ninh mạng hỗ trợ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và giải pháp giáo dục kỹ năng số cho trẻ em

Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch của tỉnh nhằm thúc đẩy ứng dụng các giải pháp công nghệ trong quản lý, giám sát và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nghiên cứu, cung cấp các giải pháp an toàn, an ninh mạng; phần mềm, ứng dụng phục vụ bảo vệ trẻ em phù hợp với điều kiện địa bàn tỉnh.

Tổ chức phổ biến, hướng dẫn sử dụng các công cụ, ứng dụng bảo vệ trẻ em và giáo dục kỹ năng số cho phụ huynh, giáo viên và học sinh.

1.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gia tăng trách nhiệm của doanh nghiệp trong thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

Tăng cường quản lý nhà nước; kiểm tra, đánh giá, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ liên quan tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em; cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền phục vụ điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các doanh nghiệp không triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em, bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em trên dịch vụ, nền tảng do mình cung cấp.

Sớm khắc phục các hạn chế trong hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet và thông tin trên mạng, nhất là việc xác thực tài khoản người dùng mạng xã hội, thuê bao viễn thông và tài nguyên Internet. Quán triệt các doanh nghiệp thực hiện cơ chế ưu tiên phối hợp phục vụ điều tra, xác minh, đấu tranh, xử lý, ngăn chặn các hành vi xâm hại tình dục trẻ em, tán phát tài liệu khiêu dâm trẻ em trên môi trường mạng.

1.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa các hệ thống thông tin phục vụ công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

Nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin của tỉnh phục vụ công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm kết nối, liên thông với các hệ thống, cơ sở dữ liệu như Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em và các nền tảng hỗ trợ tiếp nhận, xử lý thông tin.

Xây dựng, vận hành các kênh tiếp nhận thông tin (đường dây nóng, cổng thông tin, ứng dụng...) nhằm kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, tố giác liên quan đến xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong việc nhận diện, cảnh báo nội dung xấu độc, thông tin xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; phục vụ công tác quản lý, phòng ngừa và xử lý vi phạm.

Khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu hiện có; từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu của tỉnh về bảo vệ trẻ em, bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu cá nhân.

1.6. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội trong bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

Nghiên cứu thành lập Tiểu ban truyền thông; xây dựng chiến lược truyền thông xuyên suốt giai đoạn 2026-2030; huy động nguồn lực, điều phối và tổ chức thống nhất các hoạt động truyền thông. Khuyến khích tổ chức các cuộc thi, sân chơi về an ninh mạng, sáng tạo lành mạnh cho trẻ em. Triển khai các hoạt động nghiên cứu về “Sức khỏe tâm thần số của trẻ em” nhằm nâng cao nhận thức xã hội về tác hại của lạm dụng công nghệ, việc tiếp cận thông tin độc hại. Xây dựng mô hình “Cha mẹ đồng hành cùng con trên môi trường trực tuyến” nhằm thúc đẩy trách nhiệm, sự tham gia và hiệu quả đồng hành của gia đình trong công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí và huy động người có ảnh hưởng (KOLs) trên mạng xã hội trong công tác tuyên truyền bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

1.7. Thúc đẩy sản xuất, lan tỏa các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật đại chúng, nội dung giải trí số lành mạnh, bồi dưỡng tâm hồn, thúc đẩy tư duy, sáng tạo cho trẻ em

Khuyến khích hoạt động sáng tác, sản xuất và có cơ chế đặt hàng các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật đại chúng, nội dung giải trí số có giá trị giáo dục lành mạnh, bồi dưỡng tâm hồn, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em. Đồng thời, xử lý kịp thời, nghiêm minh những văn, nghệ sĩ, ca sĩ, người có ảnh hưởng trên môi trường mạng hoặc sản phẩm nghệ thuật, văn học, nội dung giải trí lệch chuẩn về văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ em.

1.8. Nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách; phòng ngừa, ngăn chặn các mối nguy hại, rủi ro và đấu tranh, xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng

Các sở, ngành (Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ...) thường xuyên tổ chức tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng tiếp nhận, điều phối, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và điều tra, giải quyết, xét xử các vụ việc xâm hại trẻ em

trên môi trường mạng; kỹ năng giao tiếp, tương tác, truyền thông, hướng dẫn thân thiện với trẻ em. Thực hiện có trách nhiệm các hoạt động tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng phục hồi, hòa nhập, phát triển. Lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng và các cơ quan chức năng liên quan có trách nhiệm áp dụng biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng môi trường mạng xâm hại trẻ em, gây nguy hại cho trẻ em.

1.9. Củng cố công tác phối hợp liên ngành, bảo đảm thông suốt, thường trực và hiệp đồng hiệu quả

Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện và kết nối hiệu quả với “Mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng”.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, UBND xã, phường; bảo đảm rõ trách nhiệm, đầu mối, quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin liên quan đến bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Thiết lập và duy trì đầu mối thường trực tại các sở, ngành, UBND xã, phường để tiếp nhận, xử lý thông tin, vụ việc liên quan đến trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm hoạt động thông suốt, kịp thời.

1.10. Tăng cường hợp tác quốc tế

Tổ chức triển khai và tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, sáng kiến về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng trong khuôn khổ hợp tác quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Phối hợp với các đơn vị liên quan trong thực thi pháp luật, trao đổi thông tin phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng có yếu tố nước ngoài.

Tăng cường phối hợp với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực số, kỹ năng an toàn mạng cho trẻ em trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện để các dự án hợp tác quốc tế về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng được triển khai hiệu quả tại địa phương, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam.

2. Nhiệm vụ cụ thể: *(Có Phụ lục kèm theo).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế và nội dung của Kế hoạch này để chủ động triển khai thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất có trách nhiệm

rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh tổng hợp) để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất, trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương và lĩnh vực theo dõi của ngành, có trách nhiệm rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND tỉnh: V2, Th1;
- Lưu: VT, TH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải